

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày 23-3-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ngân

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Công Đoàn

Bà Nguyễn Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Huyền Trang – thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhiên- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 7 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B, sinh năm 1991; tại: Thái Nguyên; ĐKNKTT: Xóm L, xã T, huyện Đ, tỉnh T; chỗ ở: thôn D, xã P, thị xã T, tỉnh B; Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; họ và tên cha: Nguyễn Văn Chung (chết); họ và tên mẹ: Hoàng Thị Nguyên, sinh năm 1969; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; tiền án – tiền sự: Theo danh bản, chỉ bản số 45 ngày 30/12/2021 do Công an huyện Gia Lâm lập và lý lịch bị can thì bị cáo không có tiền án tiền sự;

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 18/12/2021. Tạm giữ từ ngày 19/12/2021 đến ngày 28/12/2021 hủy bỏ quyết định tạm giữ. Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Ngô Văn N, sinh năm 1993; trú tại: Thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh B (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Đăng C, sinh năm 1995; trú tại: Thôn T, xã T, huyện G, thành phố H (vắng mặt).

Nguyên đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Q – Logistics; địa chỉ trụ sở: Số 12 B, Khu đô thị Đ, xã Đ, huyện G, thành phố H.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Ngô Văn N; sinh năm 1993; trú tại: Thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 18/12/2021, khi Nguyễn Văn B uống bia tại phòng trọ của B tại Phù Chẩn, Từ Sơn, B Ninh cùng Lê Đăng C thì Chung rủ B đi trộm cắp tài sản. Nghe Chung nói về việc trước đây Chung có làm lái xe của công ty Q nhưng đã nghỉ việc được 01 năm, Chung cho biết xe ô tô tải của công ty Q có biển tỉnh là 98, hai số cuối biển kiểm soát có số 06 đang để tại bãi xe KĐT Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội có chở nhiều tivi, tủ lạnh chưa sử dụng, thùng xe thường không khóa và không có bảo vệ lấy rất dễ nên B đồng ý. Sau khi bàn bạc xong, Chung đi xe máy hiệu Honda Dream BKS 29 N1- 04409 chở B từ Phù Chẩn, Từ Sơn, B Ninh sang khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm. Khi tới nơi, Chung dừng xe đứng ở ngoài đợi, còn B đi một mình đi vào trong bãi xe V1 khu đô thị Đặng Xá. B tìm thấy một chiếc xe ô tô chở hàng có BKS 98C-211.06. B thấy cửa sau thùng hàng không khóa nên mở cửa thùng xe vào bên bên 01 chiếc thùng đựng 01 chiếc tivi LCD, LED, nhãn hiệu LG loại 55 inch, màu đen chưa qua sử dụng ra khỏi xe. Khi B đang bê chiếc thùng đựng tivi đi được khoảng 20 mét thì bị tổ công tác công an xã Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội phối hợp với bảo vệ phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Ngày 19/12/2021, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã triệu tập Lê Đăng C lên làm việc. Chung chỉ thừa nhận ngày 18/12/2021, Chung đến phòng trọ của B tại Phù Chẩn, Từ Sơn, B Ninh để uống bia cùng B. Sau khi ăn uống xong, B nhờ Chung chở sang bãi xe của công ty Q bên KĐT Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội để B đi giải quyết việc riêng. Sau đó, Chung đi xe máy hiệu Honda Dream BKS 29 N1- 04409 chở B đến Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội. Khi đến nơi Chung dừng xe chờ ở ngoài đường, B đi trong khoảng 15 phút không thấy B ra nên Chung đi xe máy về nhà. Chung khẳng định không tham gia hành vi trộm cắp tài sản cùng B vào tối ngày 18/12/2021 như B đã khai. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã phối hợp với VKSND huyện Gia Lâm tiến hành cho đối chất giữa Nguyễn Văn B và Lê Đăng C, giữa Lê Đăng C với Ngô Văn N nhưng B và Chung và Nghiệp đều giữ nguyên lời khai của mình. Ngoài lời khai của B không có tài liệu nào khác chứng minh Chung đồng phạm với B về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý hình sự đối với Lê Đăng C.

Theo kết luận định giá tài sản số 222/KL- HĐĐGTS ngày 24/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND huyện Gia Lâm kết luận: 01 chiếc tivi LCD, LED, nhãn hiệu LG, màu đen, kích thước 55 inch, ký hiệu OLED55C1PTB, chưa qua sử dụng có giá 37.900.000 đồng..

Tại bản cáo trạng số: 18/CT-VKSGL ngày 28/02/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 30 tháng đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân phường Phù Chân, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Về xử lý vật chứng: Không
- Về hình phạt bổ sung: Không
- Về dân sự: Không

Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Gia Lâm đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ ngày 18/12/2021, tại Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội bị can Nguyễn Văn B có hành vi trộm cắp 01 chiếc ti vi LCD, LED, nhãn hiệu LG loại 55 inch, màu đen chưa qua sử dụng có giá trị 37.900.000 đồng của Công ty TNHH Q – Logistics.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B đã có đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[4] Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm đề nghị truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[6] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Bị cáo phạm tội nhưng tài sản đã được thu hồi, chưa gây thiệt hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đáng ra phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù mới thỏa đáng. Song xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải buộc bị cáo cách ly với xã hội. Hội đồng xét xử chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật hình sự và giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục cũng có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

- Về các vấn đề khác: Đối với hành vi của Lê Đăng C , tại hồ sơ vụ án Chung chỉ thừa nhận ngày 18/12/2021, Chung đến phòng trọ của B tại Phù Chấn, Từ Sơn, B Ninh để uống bia cùng B. Sau khi ăn uống xong, B nhờ Chung chở sang bãi xe của công ty Q bên KĐT Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội để B đi giải quyết

việc riêng. Sau đó, Chung đi xe máy hiệu Honda Dream BKS 29 N1- 04409 chở B đến Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội. Khi đến nơi Chung dừng xe chờ ở ngoài đường, B đi trong khoảng 15 phút không thấy B ra nên Chung đi xe máy về nhà. Chung khẳng định không tham gia hành vi trộm cắp tài sản cùng B vào tối ngày 18/12/2021 như B đã khai. Cơ quan CSĐT - Công an huyện Gia Lâm đã phối hợp với VKSND huyện Gia Lâm tiến hành cho đối chất giữa Nguyễn Văn B và Lê Đăng C, giữa Lê Đăng C với Ngô Văn N nhưng B và Chung và Nghiệp đều giữ nguyên lời khai của mình. Ngoài lời khai của B không có tài liệu nào khác chứng minh Chung đồng phạm với B về hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm không có căn cứ xử lý hình sự đối với Lê Đăng C. Hội đồng xét xử thấy không có đủ căn cứ để khẳng định Lê Đăng C chủ mưu, đồng phạm với Nguyễn Văn B về tội Trộm cắp tài sản. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Lâm không xử lý hình sự đối với Lê Đăng C là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về nhân thân của bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt áp dụng đối với bị cáo và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về vật chứng:

+ Đối với 01 chiếc ti vi LCD, LED, nhãn hiệu LG loại 55 inch, màu đen chưa qua sử dụng là tài sản của công ty TNHH Q – Logistics. Công ty đã ủy quyền cho anh Ngô Văn N sinh 1993, trú tại : Q, Hiệp Hòa, B Giang tham gia giải quyết vụ việc trên. Ngày 18/01/2022, cơ quan Cơ quan CSĐT – Công an huyện Gia Lâm đã trả cho anh N chiếc ti vi trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh Ngô Văn N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự của bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về hình phạt bổ sung:

[10] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[11] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[12] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Về quyền kháng cáo:

[13] Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 17 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 34 tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Nguyễn Văn B cho Ủy ban nhân dân phường Phù Chân, thị xã Từ Sơn, tỉnh B Ninh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về Trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, nguyên đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện Gia Lâm;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú (thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Công an huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ngân

